

S.I.L. LIBRARY

BAHNAR PRIMER #6

Bahnar  
Language

372.959  
book 10

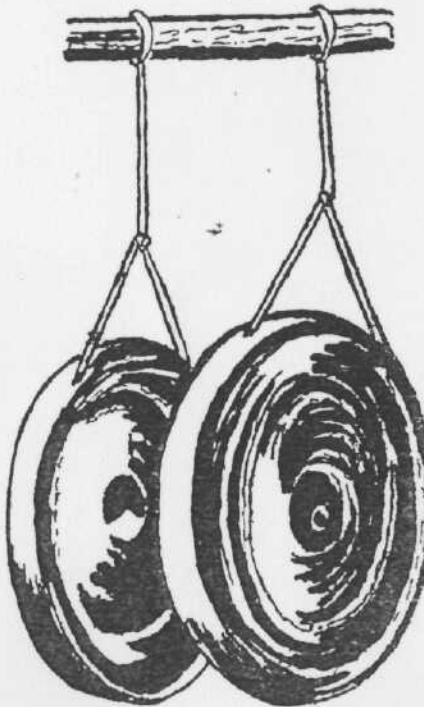
1959

21ED1-6

S.I.L./MSEA Library  
372.959

# BAHNAR

S.I.L. LIBRARY



6

PUBLICATION COPY  
DO NOT REMOVE

# BAHNAR

6

MFU 9381

SÁCH VỞ-LÒNG  
TIẾNG BAHNAR  
BAHNAR KONTUM  
CUỐN 6

BỘ GIÁO-DỤC XUẤT-BẢN  
1967

## Lời Giới-Thiệu

Một trong những đặc-sắc của nước Việt-Nam là sự khác biệt về dân-chủng. Sự khác biệt này không có nghĩa là không thống-nhất, cũng như sự khác biệt giữa mắt, tai, mũi và miệng không làm mất sự hòa-hợp của khuôn mặt.

Yếu-tố quan-trọng của sự thống-nhất Quốc-gia là tỷ-số rất cao của những người hay chữ. Chính-phủ Việt-Nam thật tự-hào về điều này và cố-gắng nâng cao trình-độ ấy. Nhận thấy các thứ tiếng mẹ đẻ của dân-chủng trong nước đều là những chuyền ngữ đáng nghiên-cứu và phô-biển. Chính-phủ cũng công-nhận những ngôn-ngữ này là những nhịp cầu quan-trọng để thấu triệt Quốc-ngữ.

Quyển-sách này là một trong những sách vở-lòng do Chính phủ xuất-bản để cung-cấp cho công-dân thuộc nhiều ngôn-ngữ khác nhau. Nhịp cầu song-ngữ của những sách vở-lòng này chứng-minh sự thông-cảm và lòng tương-kính giữa Chính-phủ và nhân-dân.

Viện chuyên-khoa Ngữ-học thuộc Đại-Học-Đường North Dakota (The Summer Institute of Linguistics affiliated with the University of North Dakota) do giáo-sư Richard S. Pitman hướng-dẫn, đã góp phần đặc-lực vào việc biên-khảo tập sách này.

Tháng Tư năm 1964

ĐỖ-BÁ-KHÈ

Tổng Thư-Ký, Bộ Văn-Hóa Giáo-Dục

## Lời nói đầu

Đây là cuốn sách thứ sáu trong bộ sách vở-lòng được soạn-thảo đặc-biệt để giới-thiệu với những người Bahnar phương-pháp hữu-hiệu nhứt để đọc tiếng mẹ đẻ của họ.

Quyển sách vở-lòng này được soạn theo cách song-ngữ (tiếng Bahnar và tiếng Việt) hy-vọng rằng người mới tập đọc có thể sớm tự đọc lấy tiếng Quốc-ngữ.

Qui thầy giáo chỉ nên dạy cuốn này sau khi những học-sinh đã học thuộc lòng năm cuốn sách trước. Đối với mấy cuốn sách trước, sách này thêm nhiều chữ mới hơn. Nhưng nếu trong lúc học mấy cuốn trước các học sinh đã học đọc những âm riêng của mỗi một chữ cái thì phần nhiều chữ mới này học-sinh sẽ đọc được hơi dễ hơn.

Cuốn sách này gồm có năm chuyện xưa của người Bahnar thuật ra.

Cuốn sách này không có giới-thiệu âm-vần mới nhưng có giới-thiệu những kết âm như kh hm v.v... Khi trong bài có kết-âm mới, chúng tôi giới-thiệu kết-âm đó trong các ô vuông. Trong mỗi chuyện chúng tôi viết những chữ mới đã dùng trong những chuyện đó để các học sinh có thể ôn lại.

Khi dịch những chuyện này ra Việt-ngữ, chúng tôi chỉ dịch suông để câu chuyện được đầy-dủ ý nghĩa của nó chứ chúng tôi không dịch theo nguyên-văn từng chữ một.

Hơ'mon Tơdrong Minh 'Nu

Bơngai 'Năk Hokap Tơ Bri

Bơngai hi 'năk hōkap ling.lang

tơ bri, chōng dōhia hi 'năk bĩ

tep. Minh 'năr ēi hi năm 'năk

hōkap tơ hotaih, hi tep hloï tơ bri.

---

Giấc Ngủ Mê Của Một Người Gài Bãy

Có một ông kia gài bãy luôn luôn trong rừng, nhưng  
mấy bữa nay ông ta không ngủ tại đó. Một ngày kia ông  
ta đi gài bãy ngoài xã và ông ngủ luôn tại đó.

'Bok ěi 'nhěng tōmam sa păng  
tōmam wă tep. Klaih noh jhi bōk  
truh tō bri. Truh boih hi 'mǎn  
tōmam hi ah hōnih hi wă oěi.  
Klaih noh hi chă 'năk hōkap tō  
nai. Hi 'nhěng hōkap mǐnh  
hrěng tō.

Hi sǎng klaih 'năk, hi wih tō.

Trên quang đường đến nơi đặt bẫy ông đã mang theo  
những dụng-cụ của ông, đến nơi đặt những dụng-cụ ấy tại  
một chỗ mà ông đã định nghỉ đêm. Xong xuôi ông mang  
theo một trăm cái bẫy để đặt; rồi ông đặt rải-rác ở những  
nơi chung quanh chỗ nghỉ.

Xong ông trở lại.

hōnih mă 'mǎn tōmam hi hěi.  
Truh tō ěi boih hi bōr hōnih tep.  
Bōr hōnih 'dang boih, klaih noh  
hi sǒng. Klaih sǒng boih, hi bōk  
chă 'long ũnh. Hi chă 'long ũnh  
sǎng lō boih, klaih noh hì pojing  
ũnh. Sǎng pojing ũnh, hi lōk  
hōkok, Klaih noh hi tep. Ŭnh hi

chỗ cũ và sửa-soạn chỗ ngủ. Sửa-soạn xong ông ấy lấy  
lương-thực ra ăn. Dùng cơm xong ông lại đi tìm cùi để  
đốt lửa. Rồi ông trải chiếu và ngủ. Ngọn lửa

[kh] khőng hngor [hng]

pojing hěi khőng jat.

Hi tep sǎng hlők boih hi hngor.

Klaiah noh kiěk bri kotőng kơ hi  
hngor păng 'bôh ũnh hi mă  
pojing hěi khőng jat. Hi năm  
tơ ěi.

Hi kotőng kơ 'bok noh hngor;  
hi hngor: « 'Buh, 'buh. »

càng lâu càng phìng to.

Ông đã thiếp dì ngáy và mê-man. Lúc bấy giờ có ma nghe  
tiếng ngáy và thấy lửa cháy to quá, bèn dì tối chỗ đó. Càng  
gần, càng nghe rõ tiếng ngáy hơn. Tiếng ngáy nghe :  
« Đốt, đốt. »



Klaiah noh kiěk khan: «'Buh  
yă kiơ e ? 'Buh tak e ? » Klaiah  
noh kiěk iǒk 'buh tak ěi. [iǒk]

Klaiah noh hi oěi hngor khan :  
« 'Buh, 'buh. »

---

Con ma bèn hỏi : « Làm cái gì đó ? Đốt giáo hả ? »  
Con ma ấy bèn làm theo lấy giáo đốt trong lửa.  
Tiếng ngáy của ông ta càng kêu « đốt, đốt » lớn hơn

Korgh kiĕk khan : « 'Buh yă kiơ e ? 'Buh 'dao e ? » Korgh iĕk 'dao hi 'buh tơ ũnh.

Klaih noh hi oĕi hngor khan :  
« 'Buh, 'buh. »

Klaih noh kiĕk khan : « 'Buh yă kiơ e ? 'Buh krôh e ah ? »  
Korgh iĕk 'buh krôh hi tơ ũnh.

[kr]                    krôh

con ma lại hỏi : « Đốt cái gì ? Đốt gươm hả ? » Thế là con ma lấy gươm đốt trong lửa.

Rồi nó lại nghe tiếng ngáy : « Đốt, đốt. »

« Đốt cái gì hả ? Đốt cái gì hả ? » Con ma nói rồi quăng cái gùi trong lửa.

Korgh hi oĕi hngor khan :  
« 'Buh, 'buh. »

Kiĕk khan : « 'Buh yă kiơ e ? 'Buh khăń e ah ? » Korgh iĕk 'buh khăń hi.

Korgh hi oĕi hngor khan :  
« 'Buh, 'buh » dồng. Kiĕk 'buh po'di tomam hi boih, chõng hi oĕi hngor khan : « 'Buh, 'buh » khõm khõm.

Đã dốt gùi nhưng vẫn cứ nghe tiếng ngáy của ông già :  
« Đốt, đốt. »

Ma lại hỏi : « Đốt mền nứa hả ? Nói đoạn, ma lấy mền đốt trong lửa.

Tiếng ngáy « đốt, đốt » lại nói tiếp, ma hỏi thêm :  
« Tôi đã dốt hết cả dồ rồi, còn đốt cái gì nữa ? »  
Vẫn cứ nghe tiếng ngáy

Klaiah noh kiĕk khan: «'Buh yă  
kiɔ̄ e? 'Buh kopen e ah? Kønh  
kiĕk yaih kopen hi 'buh lĕ tø ũnh.

Chõng hi oĕi hngor: «'Buh,  
'buh. »

Kønh kiĕk khan: «'Buh yă  
kiɔ̄ e dĕng? 'Buh ao e ah?»

Kønh kiĕk poh iök ao hi, klaiah  
noh hi 'buh hĭ tø ũnh.

tiếp-tục ma lại hỏi: « Dốt khổ hả ? » Rồi ma lấy khổ dốt.  
Dốt xong, tiếng ngáy «dốt» vẫn cứ dồn dập vang lên, ma  
hỏi nữa :  
« Cái gì, dốt áo mà y hả » Ma bèn cởi áo ông ấy và dốt.

Klaiah noh hi oĕi hngor : «'Buh  
'buh » dĕng.

Klaiah noh kiĕk khan : « Buh  
yă kiɔ̄ e dĕng noh ? 'Buh kɔ̄l e  
ah ? » Klaiah noh kiĕk ēi 'dûk  
kɔ̄l hi 'buh tø ũnh. Noh hi krê  
kø ũnh sa kɔ̄l hi, hi toluh iung.  
Klaiah noh hi chă năng kɔ̄dih  
tomam hi pă 'bôh 'dĩ-'dăng :  
tak, 'dao, krôh, kiɔ̄

Ông già vẫn còn mê-man và tiếp-tục tiếng ngáy. Ma  
hỏi nữa :  
« Dốt đầu mà y hả ?  
Nói đoạn, ma kéo đầu người ấy lại đóng lừa. Bây giờ  
ông ấy mới tỉnh ngủ, hoảng hốt, vội giật thấy đồ

kiə̄ hi ūnh sa 'dī-'dăng. Hi năng  
 tə̄ akǒu hi dōng ; kopen, ao hi  
 pă̄ 'bôh 'dī-'dăng. Klaih noh hi  
 kodǒu wih tə̄ hnam hang-hōng.

Ōu 'de wă̄ pōră̄ kə̄ bōn bōngai  
 tep bōlǔk, tep hlǒk thoi 'de lōch.

Tōch boih.

ōu akǒu

thoi th

đã cháy hết, ống sọt hái cháy trắn về nhả.

10

kr	kh	th
krōh	khōng	thoi
krē	khan	
	khom	
	khǎn	
<span style="border: 1px solid black; padding: 2px;">i</span> <span style="border: 1px solid black; padding: 2px;">y</span> iung      yaih		
<span style="border: 1px solid black; padding: 2px;">iǒk</span> <span style="border: 1px solid black; padding: 2px;">yǎ</span>		

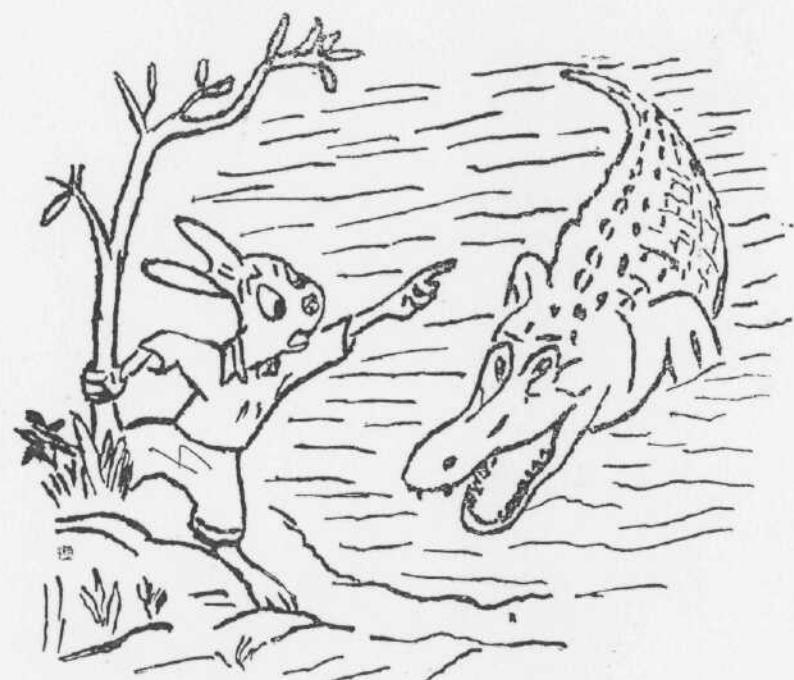
hng	ōu
hngor	akǒu
	kodǒu
	ōu

11

hō'mon	hngōr	krē
'năk	kiĕk	iung
hōkap	kotōng	năng
ling-lang	khan	kodih
dōhia	yă	pă
'năr	e	akōu
năm	tak	kodōu
hotaih	iōk	hang-hōng
hloī	kōnh	ǒu
'bok	'dao	poră
tōmam	krōh	bōlŭk
'măñ	ah	thoi
hōnih	khăñ	lôch
mă	po'di	tōch
bō	khōm	kōpen
'dang	yaih	ňuh
lĕ	pojing	lōk
poh	hōkok	hi
hĕi	noh	kōl
khōng	durk	hlōk

Ho'mon Todrong

Tōpai Păng Bia-Hong



Chuyện Thỏ và Cé Sấu

Klaih noh minh 'när ěi Topai  
chă ngói kiă chuah, 'bôh kotăp  
Bia-Hong tơ ěi. Klaih noh kopläh  
po Bia-Hong oěi chă sa tơ 'dak.  
chă sa tomam sa hi. Topai ěi iök  
kotăp Bia-Hong 'nhěng tơ hōnih  
hi 'buh sa hi:

Noh Bia-Hong ěi wih chă kodih  
tơ yor kotăp hi. Hi mǐl boih.

Một ngày kia thỏ đi chơi tại bãi cát, nó thấy trứng của con cá sấu. Khi con sấu đang tìm mồi trong nước, thỏ bèn lấy trứng của cá sấu đem về chỗ ở của nó; nó nấu và ăn.

Khi con cá sấu trở về và thấy mất trứng, nó tức mình đi tìm,

[jr]

jrōm  
Mǐl noh hi bōk hi jrōm Topai.  
Hi apinh Topai : « E hōm 'bôh  
kotăp īnh tơ yor ? »

Topai khan : « Oaih īnh sa  
boih ! » Noh Bia-Hong wă rōp  
hi kodǒu.

Klaih noh Bia-Hong khan :  
« Duh burh, Topai, īnh bĩ 'děi sa  
e dang-ěi. Ning - mōnh īnh duh  
gō 'děi sa e. »

---

dang di bōng gặp thỏ. Nó liền hỏi: « May quá ! Cháu có thấy  
trứng của tôi ở đâu không ? »

Thỏ đáp : « Tôi đã ăn rồi ! »

Sáu nghe nói thế, tức giận bèn rượt bắt thỏ nhưng  
thỏ tinh-khôn chạy mất.

Cá sấu nói : « Cũng được ! Hôm nay tao không bắt  
được mày thì ngày khác tao cũng chẳng dung tha mày ! »  
Nói rồi cá sấu bỏ đi.

Klaiah noh mǐnh 'nǎr Topai  
 chă ngói tơ chuah, Bia-Hong ěi  
 'bôh boih. Noh hi póm lôch ah  
 chuah, póm roi pang 'bôr hi  
 gah mònăh, gah mònăh bôbrüng.  
 Klaiah noh Topai ěi hi 'bôh, noh  
 hi nǎm tơ ěi, khan : « Huay, Bia-  
 Hong ǒu lôch kiơ kah ? »

Klaiah noh Topai póm hmoi,

uay	huay	hmoi	hm
-----	------	------	----

Đến một ngày kia thỏ đang rong chơi trên bãi cát. Thấy thỏ, cá sấu làm bộ giả chết trên bãi cát, để cho ruồi đậu hai bên miệng. Thỏ thấy thế, nó đi đến. Thỏ nói : « Cá sấu này vì sao mà chết à ? » Rồi thỏ làm bộ khóc.

Bia-Hong toluh wă rôp hi. Noh  
 Topai kôdōu tōk tơ kông. Klaiah  
 noh hi tōk oěi tơ kông boih.  
 Bia-Hong ěi 'bôh boih hi oěi tơ  
 kông ěi. Klaiah noh Bia-Hong  
 kôch trôm dồng 'dak, kôch khạn  
 wă truh tơ hi, khan wă pǔng  
 wă rôp hloï hi.

Noh Topai ěi duh.lolé dí, bhi

---

Cá sấu thấy vậy vội-vàng hả họng tấp thở, nhưng thỏ đã nhanh chân chạy thẳng lên một cái dồi cạnh đó.

Thấy thỏ ở trên dồi cá sấu không biết làm sao để bắt cho được thỏ, nó bèn đào lỗ từ trong nước để ăn lẩn dẩn dồi.

Thỏ thấy thế cũng biết, nó

iǒk 'long tăp dőng kopal kōng  
Gah Bia-Hong tohri kōch trôm  
teh. Tōpai tăp khōm khōm bút  
hlōh trō kōdū Bia-Hong.

Bia-Hong kōdū tō 'dak dőng,  
khan : « Lōh Tōpai, e rōgēi tōpă  
lah. Duh burh dang - ēi bǐ 'dēi  
sa e. Ning - mōnh īnh duh gō  
'dēi sa e. »

bèn lấy một khúc cây động xuống đất, đến khi trúng phải  
một cái lưng xần-xùi, thỏ không biết cứ động mãi đến lúc  
cái lưng ấy nhúc-nhích nó mới sực biết là đã đập ngay  
mình cá sấu.

Cá sấu đau quá nhảy ùm xuống nước. Cá sấu nói : « À !  
Thỏ, mày hay lắm ! Tao không ăn mày được hôm nay thì  
bữa khác ta cũng nhai nát thân mày. »

Klaih noh mǐnh 'năr ēi Tōpai  
chă ngôi dőng kiă jih 'dak. Noh  
Bia-Hong ēi pōm tō'ba 'long kro,  
noh pōm tōpu sem pōléo, noh  
'dēi kōtăp pōléo tō ēi dī.

Noh Tōpai chă ngôi 'bōh  
kotăp pōléo. Noh hi khan wă  
'bot iǒk sa. Klaih noh hi 'bot,  
noh Bia-Hong hōngōp lě tì hi. Noh

---

Rồi một hôm thỏ đi chơi tại bờ của một con sông. Thấy  
thỏ, cá sấu liền lấy cành cây che kín làm thành cái ồ chim  
oanh-oạch. Trên ồ có vài cái trứng.

Thỏ thấy trứng chim bèn lăm le đến gần thò tay định  
lấy. Nhưng tay chưa lấy được trứng oanh-oạch lại bị kẹt  
cứng trong miệng cá sấu.

Bia-Hong kăp tî hi. Hi 'nă : « Ha,  
ha, ha, há. »

Noh Bia-Hong rai kăp hi rai  
'nă. Klaih noh Bia-Hong ha 'bōr:  
Topai khan: « Ô jǐ, ô jǐ, ô jǐ jat,  
ô jǐ jat. »

Konh Bia-Hong ha rai deh;  
konh hi khan : « Ô jǐ. » Hi hmoi  
rai deh. Klaih noh Bia-Hong ha

Thỏ bèn hả họng cười : « Ha ! ha ! ha ! ha ! » thật to.

Cá sấu tức giận, cắn mạnh thì thỏ càng cười to hơn  
nữa : « Ha ! ha ! ha ! ha ! »

Sấu bèn hả họng ra. Thỏ lại la : « Đau quá ! Đau quá ! »

Sấu hả họng to hơn, thỏ lại càng la lớn hơn : « Uí ! Đau  
quá ! Đau quá ! »

Thấy thế sấu dắc ý bèn hả

mă tih, hi hơ'dah lĕ ti hi.

Klaih noh jor kơ rōp Topai boih.

Topai rōgei jat. Tōch boih.

[jr]

jrōm

[uay]

huay

[hm]

hmoi

to hơn nữa, thỏ thấy sấu hả to bèn mừng vội rút tay ra và  
chạy mất, thế là chú sấu nhà ta không ăn được thỏ.

topai	koplah	chuah
kiă	po	bia-hong
mĭl	jróm	oaih
apĭnh	burh	dang-ěi
roi	gó	ning-mônh
pang	'b��r	gah
mônh	b��br��ng	huay
kah	hmoi	t��k
k��ng	k��ch	p��ng
l��l��	k��pal	b��t
t��p	d��	tohri
hl��h	tr��	k��d��
l��h	top��	lah
t��'ba	kro	pol��o
'bot	h��ng��p	ti
k��p	'n��	ha
ha	��	rai
ji	deh	ho'dah
22	jor	

Ho'mon Todrong  
 'Bok Roh P  ng Topai  
 Klaih noh 'bok Roh   i tep  
 ng  i ah d  ng-d  ng, hi kot  ng 'de  
 por   khan Topai hol  nh rogei jat.  
 Klaih noh hi khan : « G     nh n  m  
 n  ng, n  m n  ng t   Topai   i b  l  
 polong n  ng hi hol  nh h  m rogei.  
 T  ng khan   nh put ko hi noh  
   nh lui ko hi rogei. »

#### Chuyện Ông Roh và Chú Thỏ

Ông Roh đang nằm chơi trên một chiếc vông. Ông nghe người ta đồn rằng có chú thỏ kia có tài nói dối. Ông định trong bụng : « Ta sẽ đến xem hư thật như thế nào. Có bị con thỏ ấy gạt một lần ta mới tin là nó có tài nói dối. »

Klaih noh tep ah dĕng-dŭng  
hi pă kĕ kơ rōgah, khan : « ôh,  
ĕnh năm năng tơ hnam sŏu Tōpai  
to lah băl năng athai hi pōlong  
hōlĕnh kơ ĕnh. »

Klaih noh hi năm, kiăp 'năr  
ĕi Tōpai uh kơ oĕi tơ hnam. Hi  
khan : « Gò pōgê dōning dōng, ĕnh  
gô năm tơ hnam sŏu Tōpai. »  
Klaih noh hi wih chôt tơ rōng.

Sau đó ông ta cõ ngủ trên chiếc vông nhưng ông không  
thể ngủ được vì ông quá mệt mỏi. Ông nghĩ rằng : « À, hay  
bây giờ ta đến nhà chú thỏ. »

Đoạn ông rời chiếc vông và đi đến nhà chú thỏ. Nhưng  
khi đến nơi thì chú thỏ không có ở nhà. Ông tự bảo rằng :  
« Thôi thì mai ta trở lại vậy ! »

sr

srōih

Truh pōgê dōning, hi rĭu srōih  
drōih măng năm tơ hnam Tōpai.  
Truh tơ hnam Tōpai hi krao : « Ô  
sŏu Tōpai, ĕnh kōtōng 'de khan  
e hōlĕnh rōgēi. Ӧu ĕnh wă băl  
pōlong athai e hōlĕnh kơ ĕnh  
băl năng ĕnh hōm put, 'de khan  
e hōlĕnh rōgēi jat. »

Sáng hôm sau, ông dậy thật sớm để đến nhà chú thỏ.  
Vừa đến nơi, ông ta gặp chú thỏ ở nhà và nói ngay : « À,  
chào chú thỏ. Tôi nghe dồn rằng chú nói dối giỏi lắm, phải  
không ? Hôm nay tôi muốn được chứng kiến tài nói dối của  
chú. Chú bằng lòng chứ ? Và xem thử chú nói dối giỏi  
đến mức nào, tôi có thể bị chú gạt được không ? »

Klaiah noh Topai khan : « Ôh,  
'bok, 'năr ǒu ĩnh uh kơ wǎn,  
'bok. ĩnh wǎ nǎm nǎng 'dèl  
ponört ĩnh bōt yǒng-bri. »

Klaiah noh hi pōm iǒk pam,  
iǒk bǔng, iǒk 'nhik, hi pōm wǎ  
bōk. Noh 'bok Rōh khan : « Wǎ  
bōk tơ yor, sōu? ĩnh nǎng sōu  
pōm hăt-hot jat. »

---

Thỏ đáp lời : « Rất tiếc là hôm nay tôi không có thời giờ.  
Tôi định đi xem cái đập mà tôi đãp hôm qua đó ông Rōh à.»  
Nói xong thỏ lẩy rõ, giỗ, cuốc để sửa soạn ra đập.  
« Chú đi đâu mà hắp tấp vậy ? » Ông Rōh hỏi.

Topai khan : « 'Năr ǒu ĩnh  
hăt-hot jat. »

'Bok Rōh apinh khan : « Hăt-  
hot wǎ chă kio sōu ? »

Topai khan : « Ih lě, lě ĩnh wǎ  
rōp ka ĩnh tơ ponört bōt yǒng-  
bri. Hi lôch lơ jat. 'De nǎm  
poră kơ ĩnh hěi. »

Klaiah noh 'Bok Rōh khan :

---

« Ô, hôm nay tôi bận lắm ! » Chủ thỏ đáp lời.

Ông Rōh lại hỏi lại : « Chủ định làm gì ngoài ấy mà  
vội-vãng dữ vậy ?

Thỏ trả lời : « Tôi phải đi lệ ra đập để bắt cá vì mới  
đây người ta cho hay là có nhiều cá chết trong đập lắm. »

Ông Rōh bèn bảo chủ thỏ rằng :

«Tổng thoi ěi, gô ĩnh.» Klaih noh 'bok Roh gogūnh kordou hnha tɔ hnam nám iök sokă brong hi, nám tokan tɔ Topai.

**hnh** hnha

Topai khan : «Ô 'bok, ih rai bok kɔ ba, gô ah bah krong sǔng. ĩnh oěi wǎ sǒng 'mơi. Dǒng pogē ŋu ĩnh tam sǒng. »

«Chờ tôi chút nhé.»

Nói đoạn ông chạy về nhà lấy chiếc gùi và trở lại với chú thỏ. Thỏ bảo ông Roh rằng : « Ông đi trước và chờ tôi ở cuối dòng suối nhé. Tôi phải đi ăn vì từ sáng đến giờ tôi chưa ăn chi cả. »

Klaih noh 'bok Roh ěi rai bok boih, bok truh tɔ bah krong sǔng: Hi gô plăt 'när. 'När ěi 'hi urh kɔ 'děi sǒng, 'dak urh kɔ 'děi et kolih kɔ hi urh kɔ 'děi 'nhěng. Atäm poyan tő, hi pă kě kɔ tő jat.

**hm** hmoi      **hng** hngor      **hnh** hnha

Ông Roh lầm lũi một mình đến bờ suối. Ông ngồi chờ chú thỏ suốt ngày không cơm ăn, không nước uống vì ông không có mang theo. Lại nữa nhằm vào mùa nắng chay nên ông bị mệt nhoài vì sức nóng của mặt trời.



Noh ră kơ Tōpai ēi dōng, Tōpai  
ēi tep gō ah dǐng-dǔng ah hnam  
'bok Rōh. Truh kōsō, blūl kō  
'bok Rōh wih boih, khan : « Thoi  
yo, sōu Tōpai, īnh gō-gai e tō

**bl**

blul

---

Nhưng làm sao chú thỏ đến với ông được vì nó đã đến  
và ngủ trên chiếc võng ở nhà ông Rōh.

Chiều tối, Ông Rōh thẫn thờ trở về ngôi nhà của ông.  
Thoáng thấy chú thỏ ông hỏi : « Tại sao tôi chờ chú

sǔng, gō plăt 'năr khan uh kō  
'bōh truh. »

Noh Tōpai khan : « Ih rōp ka  
hōm lō dī ? »

'Bok Rōh khan : « Tō yo īnh gō  
e plăt 'năr khan uh kō 'bōh ? »

Tōpai khan : « Thoi yo īnh ho-  
lēnh kō ih ? Ih hōm put dī ? Hēi  
ih athai īnh ho-lēnh kō ih.

---

cả ngày mà chú không đến ? »

Thỏ lại hỏi rằng : « Ông bắt được nhiều cá không ? »

Ông Rōh đang cơn mệt vì bị gạt. Nhưng chú thỏ nói :  
« Tôi đã nói dối gạt ông eo mà ! Ông có bị gạt không ? Vì sáng  
này ông bảo ông muốn được chứng kiến tài nói dối của tôi  
mà !

Ning-môngh ih hǒm wă athai ĩnh  
holĕnh dĕng ? Ih hǒm put ?»

Noh 'bok Rôh khan : «Ngonh  
tôpă, sôu Topai, holĕnh røgĕi  
tôpă. Tô kră, tō 'bok Rôh mäh  
gô-gai plăt 'när moha kơ 'de  
rai loi, dang 'bok Rôh oěi 'dĕi  
put kơ hi. »

Noh 'bok Rôh khan ; «Ning-  
môngh

Bûa khâc ông cõ muõn bị gat nûa khõng ?»

Ông Rôh nói : « Ô ! chû nói dối tài lăm. Tôi đã già mà  
còn lăm nõi chû huống chí nhûng ngườ'i khâc.

ĩnh pă hmot boih, sôu Topai  
holĕnh kơ ĩnh røgĕi jat. Tô kră,  
tō 'bok Rôh mah gô-gai plăt  
'när yua kơ Topai holĕnh. »

'Bok Rôh pă goh mîl kơ hi  
kølih kơ nõr 'bok Rôh säng nol  
hi holĕnh.

'Don 'bok Rôh 'nao mînh bai,  
'don Topai hloh kơ bûng.

---

Tôi ngán chû rói. Tôi không muõn bị chû lùa gat nûa  
dâu. »

Trí óc của ông già Rôh so với trí óc con thỏ thật quá  
nhỏ.

Yua kɔ́ 'děi todrong hɔ́ 'mon  
 'de chǎl sɔ́ ki pɔ́ră kɔ́ todrong  
 holĕnh Tɔ́pai kɔ́ 'na dang-ěi tǒng  
 'děi bongai yɔ́ holĕnh, 'de krao,  
 «Tɔ́pai.» Tôch boih.

sr    hn̄h    bl  
 srōih    hnha    blul

---

Vì câu chuyện xưa này, nên ngày nay người ta  
 thường gọi những người nói dối, lừa lung gạt là «thỏ».

Roh	holĕnh	băl
dǐng-dǔng	tǒng	pɔ́long
put	lui	kĕ
rɔ́gah	sőu	athai
kiăp	dõning	chôt
rõng	riu	srōih
drōih	măng	krao
ò	e	öh
wǎn	'dĕl	pɔ́nɔ́t
bõt	yɔ́ng-bri	pam
bŭng	'nhik	hăt-hot
gõgung	hnha	sokă
brong	tɔ́kan	bah
krong	sŭng	'moi
tam	atăm	tő
ră	kɔ́sɔ́	blůl
gô-gai	plăt	ngonh
tõ	kră	mah
moha	loi	dang
hmot	yua	kolih
nõr	nol	'don
bai	chǎl	sõ
	kɔ́'na	

Hơ 'mon Tordrong Kit Ler  
Sō ki 'de poră  
'děi mǐnh pōm kit ler chrih  
jat. Lōm mǐnh pōgē hi apǐnh mě  
hi wǎ chă ngôi tơ chuah. Hi  
khan : « O mě, pōgē ǒu īnh  
apǐnh ih wǎ bōk chă ngôi lōm  
chuah to ; oěi trōm hnam hĕl-hol  
jat. »

Chuyện Chú Chẳng-Hiu Con

Ngày xưa người ta kể rằng: Tại một làng kia có  
một con chẳng-hiu con kỳ lăm.

Một buổi sáng nó xin mẹ nó đi chơi tại một bãi cát  
Nó hỏi mẹ nó: « Mẹ cho con đi chơi tại bãi cát kia nhé! Con  
ở nhà hoài buồn quá. »

Mě hi tol : « Tuơ kơ e, dăm:  
E wǎ chă ngôi, chă ngôi. Chōng  
lōm bōk, e athai bōk mă 'lōng  
'lōng hō, iǔ kơ chă 'dei tordrong  
sar-bar. »

Hi tol : « Huai ôh, mě, lě  
măk kơ po īnh. »

huai
huay

Klaih noh hi bōk boih, bōk  
truh tơ chuah ēi. Hi 'děi 'bōh

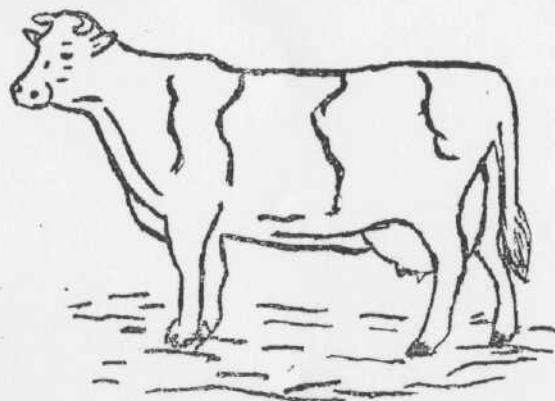
Mẹ nó đáp: « Túy ý con, con muốn đi chơi đâu thì đi,  
nhưng khi con đi, con phải can đảm chó' sợ có chuyện xảy  
ra. »

Nó đáp: « Không sao đâu mẹ à ! Không nguy-hiểm đâu  
mà mẹ sợ. »

Nói rồi nó bèn đi đến bãi cát. Nó gặp

rōmo oěi tep drang tō ah pogē ;  
kotă ēi hi kōdōu ôn lōm trōm ah  
tōm drēi wā krăp năng rōmo ēi.

Hi torchéng : « Lôh ! Kon yă kio  
thoi  
noh,  
krup  
tōpă  
lah !  
Rōmo  
hōdah kio ? Kōl hi tih, măt hi buh  
tih , krup jat



một con bò đang nằm phơi nắng buổi sáng. Khi nhìn thấy con bò, nó liền nhảy núp vào bụng của một gốc cây, để xem con bò ấy. Nó suy nghĩ rằng : « Cái gì vậy cà ? To thật là dẽ sợ ! Con bò hay con gì ? Đầu to, mắt lại cũng to nữa ! Dẽ sợ quá ! »

Hi oěi met-mot po hi lōm tōm  
drēi ēi. Hi bī chă khin tōdrō-  
tōdrōm yao truh tō rōmo jāk hi  
khin lěch dōng trōm ēi.

Kiă rōng rōmo jāk, hi wih tō  
hnam pōră ăn kō mĕ hi lōlē. Hi  
khan : « O' mĕ, īnh 'bōh kon yă  
kio ah chuah tih krup jat. īnh  
pōm 'moi thoi noh hōm gōh, mĕ ?»

Nó núp yên trong bụng gốc cây không dám cử động, đến khi con bò đi nơi khác, nó mới nhảy ra khỏi gốc cây. Sau khi con bò đã đi khỏi nơi đó rồi, nó trở về kẽ lại cho mẹ nó biết : « Mẹ à ! Hồi nay con đã thấy một con gì thật to tại bêt cát kia dẽ sợ quá mẹ à ! Con muốn bắt ehước như vậy có được không, mẹ ? »

Mě hi tol : « Kon yă kiø tih krup thoi ěi kah ? Thoi yo e goh pōm 'moi ? Akǒu e iě, akǒu hi tih. »

Hi khan : « Mă ih bĩ ăn, ĩnh khõm wă pōm 'moi wă kơ goh tih thoi hi ěi. »

Klaiah noh hi hrip hoyuh kial wă kơ akǒu hi goh tih. Hi hrip

Mẹ nó đáp : « Con gì lớn và dẽ sợ vậy, con ? Làm sao con bắt chước như vậy được vì mình con nhỏ quá, và mình của nó thì lại lớn ? »

Nó trả lời : « Mẹ không cho nhuring con eũng muốn bắt chước. Muốn cho mình con được lớn như vậy con chỉ cần hit hơi gió là con lớn được liền. »

Nói xong chú chẳng-hiu con bèn hit một hơi khí dài,

khõm khõm, akǒu hi duh sǎng tih chõng hi wă tih atō rōmo hi 'bôh ah chuah hěi. Hi hrip dõng burh burh ko'na pōm ăn kơ pođuk klak hi pochah hloi lõch kotă ah ěi. Tôch boih.

-----  
chr                    kr                    hr  
chrih                krup                 hrip  
                          krăp

thân mình chú chẳng-hiu con eũng to thêm một ít, nhưng chú chẳng vừa lòng với cái thân mình ấy chú bèn hit māi, hit māi cho đến nỗi lớp da ngoài của chú, bể ra ruột, gan bắn tung-tóe chung quanh và chú chết luôn tại chỗ.

kit	ki	pôm
ler	chrih	o'
hĕl-hol	tol	tuor
dăm	hō	iǔ
sar-bar	huai	măk
drang	kotă	ôn
drĕi	krăp	tôchĕng
krup	hodah	măt
met-mot	khĭn	tôdrō-tôdrōm
yao	jăk	lĕch
ăn	'moi	iĕ
hrip	høyuh	kial
atō	pôdūh	klak
	pôchah	

Hô'mon Tôdrong Kon Gŭng  
Chonh 'Boh Tô Dêh Lao

Sôr-ki, kon bongai mă oĕi lۆm  
teh 'dak kông jĭ anat jat kơ wă  
'dĕi 'boh sa. Mu khul bongai  
oĕi jĕ teh 'dak Yuăn bök tó Yuăn  
năm chonh 'boh. Kơ'na mu khul  
bongai oĕi jĕ teh 'dak Lao bök  
tó Lao. Yua kơ thoi noh boih,

---

Chuyện Người Kon Gung Mua Muối ở Lào

Ngày xưa dân sơn-euốc ở trên các vùng cao-nghuyên Việt-Nam thật là khổ mỗi khi muốn có muối. Những người nào ở gần người Việt thì mua muối của người Việt. Trái lại những người ở giáp ranh với nước Lào phải di đến nước Lào mà mua muối. Nhờ vậy

'děi todrong hō'mon « Kon Gūng  
chonh 'boh. »

Ronō tōmam sōng sa hmō kō  
bōk lōm trong klahi 'di. Truh  
pōgē srōih jur dōng hnam bōk  
pāng sō-sōn jat, māng ah yōr tep  
tōr ēi.

Bōk pēng, puān 'nār kō trong  
mă goh truh tōr dēh Lao.

Pōdōi mīnh 'nār 'bar tōr dēh

mới có chuyện kể : « Người Kon Gung mua muối. »

Ngày kia tại làng Kon Gung có một người đi mua muối. Sửa soạn thức ăn để đi đường xa xong rồi, đến sáng sớm là anh ta bắt đầu rời nhà ra đi với vẻ mặt hờn-hờ lầm; ngày thì tiếp tục đi, đêm, thì ngủ. Đi ba bốn ngày trên đường xa-xôi mới đến nước Lào.

Tại đó nghỉ một vài ngày.

Lao pāng chonh hmō lē boh.  
Klaiah noh chōt wih tōr char kōdih.

Lōm truh tōr pōlēi boih, tōchēng  
wā ôn lē, mān hmō kō sa kō  
neng.

Bī lōlē 'mān ôn tōr yōr mă goh hlōp.  
Ôn tōr noh, ôn tōr to, po hi chā  
nāng oēi 'bōh kōdih. Pā lōlē ôn  
tōr hōnih mă yōr mă goh hlōp kō  
măt hi huai kō 'bōh.

---

và mua từng bao muối để mang về quê-hương.

Khi đã về tới nhà người ấy nghĩ rằng :  
« Nếu không để dành ngày sau ăn thì lấy đâu mà ăn ? »  
Nghĩ rồi anh ấy đem bao muối đi giấu tại một nơl,  
nhưng vẫn thấy chưa kín. Rồi tự nghĩ :  
« Không biết giấu ở đâu cho kín. »

'mr

'mrĕk

'Mrĕk tóchĕng 'măń trăm lŏm  
'dak. Iōk kō 'bao 'boh mă chonh  
hĕi, trăm chō lĕ lŏm 'dak.

Klaih noh po hi jăk tō nai.

'Dunh 'biō băl năm năng tō honih  
mă ôn hĕi hōm khu rō oēi 'bōh  
thoi hi mă chă ôn tō kōng. Tōpă  
pă 'bōh boih. Ah eī jī sōnēp

Bây giờ một ý nghĩ chợt hiện ra trong óc :

« À ! hay là ta giấu dưới sông là kín nhất. »

Nói là làm. Anh ta bèn đem bao muối giấu dưới sông xong đâu dấy, trọng ảnh đắc ý lắm vì nơi đây là kín nhất.

lŏm 'don. La-yo wă sa 'boh, năm  
truh tō honih mă ôn hĕi iōk sa  
kō 'neng 'biō 'biō.

'Dunh kō ēi lŏm hnam 'boh sa  
pă 'dēi. Dang-ēi jī 'bōnh boih kō  
năm iōk tō honih mă klaih ôn  
lĕ ŏu sō.

Truh tō honih mă ôn 'boh,  
toluh dah yaih kōpen, poh ao,

---

Thế rồi ngày lại qua ngày, muối trong nhà đã hết, anh  
đã mồi nghĩ đến bao muối đã giấu dưới sông lúc trước.

« À ! Bây giờ mình trở lại lấy muối đem về ăn còn gì  
quý cho bằng. »

Nói rồi anh ta xuống sông mà đã giấu bao muối lúc  
trước. Đến nơi vội-vàng cởi cái khố và áo ra

kotah môch tơ 'dak iōk kō'bao  
'boh, dēk 'nhěng tơ kōng năng,  
năng; thěng pă 'boh boih.

Kō'le năng lōm kō'bao 'bōh  
mǐnh pōm ka hōkěnh.



Sō'ngon jat. Tōchěng gleh kō  
dōm 'năr bōk kōr trong, khōch  
dōm yōr tōmam mă chonh 'boh.

### Pă goh

nhảy xuống nước, lấy bao muối đem lên. Nhưng muối đâu  
không thấy, chỉ thấy cái bao không và con cá trê đang cưa  
quây trong bao.

Anh ta buồn lắm, và nghĩ rằng đã tốn bao nhiêu công,  
mất bao nhiêu tiền, lặn lội đến Lào mua; những tưởng để  
phòng mai sau hết muối lấy ra ăn nào ngờ giờ đây chỉ còn  
cái bao không.

Tức mình quá ảnh không biết

pōm thoi yō. Tōpo atuch jī  
tōchěng kiă kōr mīl, tōbū wă  
pōlōch lě ka hōkěnh. Ah hi tōbū,  
tōbū tō hǐ hōmōng ka; jī jat.  
Iōk ka hōkěnh ēi glōm lě tō yō  
'bōh duh oēi arih.

Klaih noh iōk ka hōkěnh ēi  
glōm tük tō 'dak, năng, năng  
thěng roheng pă 'bōh kōr măt yao.

---

làm sao. Và cho rằng con cá trê đã ăn hết muối, anh ta bèn  
đập con cá trê nhưng rủi thay cánh tay vừa chạm vào đầu  
cá anh đã la hoảng lên, vì vừa chạm phải ngạnh con cá.  
Cá giật ảnh liền quăng con cá xuống đất nhưng con cá vẫn  
sống.

Giận thêm ảnh liền ném luôn xuống nước. Con cá gặp  
nước bèn lặn mất. Anh ta tìm mãi không thấy cá ở đâu,

Lőm ĕi rōngop lőm jōhngōm mă  
'dēl klahi mă.

Tōdrong ho'mon ū jī wă potil  
kō tōdrong bolük kon bōngai sō-  
ki, mă khĕ truh tō dang-ĕi :  
tōng bu bu mă oei bolük thoi  
noh 'de krao, « Kon Gŭng ».  
Tōch boih.

**'mr**

**,mrĕk**

anh chàng Kon Gung lăng-lĕ quay về nhà.

Gŭng	chonh	'boh
dēh	Lao	anat
mu	khul	jĕ
Yuăñ	hmō	jur
sō-sōn	puăñ	trong
pōdoi	char	kō 'neng
hlōp	'mrĕk	trăm
kō'bao	chō	'dunh
'biō	khu	rō
jī	sōnêp	la-yo
'bônh	dah	kotah
mōch	dēk	thĕng
kō 'le	hōkĕnh	sō 'ngon
gleh	khōch	topo
atuch	tōbŭ	homōng
glōm	arih	tük
rōheng	rōngop	jōhngōm
potil		khĕ

<b>kr</b>		<b>kh</b>	
krôh		khõng	
krê		khan	
kro		khän	
krao		khõm	
krong		khin	
kră		khul	
krăp		khu	
kpurp		khôch	
		khě	
<b>sr</b>	<b>chr</b>	<b>j̥r</b>	<b>'mr</b>
srôih	chrih	j̥rom	'mrék

<b>hm</b>		<b>hng</b>		<b>hnh</b>
hmoi		hngor		hnha
hmot		johngõm		
hmõ				
<b>th</b>		<b>kh</b>		<b>ph</b>
thěng		khõng		phe
athai		khôch		phi
<b>gl</b>	<b>bl</b>	<b>ǒu</b>	<b>ao</b>	
glom	blůl	kordǒu	ko'bao	
		akǒu	krao	
		sǒu	yao	

## NGỮ-VỰNG

Bahnar	Yuǎn	Bahnar	Yuǎn
ah	khi, tại	bu	ai
ah	hả ?	bǔng	cái giỗ
akǒu	thân	büt	lǚng
anat	khó	buh	cũng được
ao	áo	'bar	(số) hai
apřnh	xin, hỏi	'biř	một ít
alǎm	hơn nữa	'boh	muối
athai	bảo	'bok	óng
atő	lớn bằng	'bot	thò
ăń	cho	'bôh	thầy
ba	chúng ta	'bônh	dẽ
bah	cuối dòng	'bör	mientes
bai	giỗ lớn	'buh	đốt
băł	xem thử	char	đất nước
bia-hong	cá sấu	chă	tím
bĩ	không	chăł	đời
blǔl	----	chonh	mua
boih	rồi	chöng	nhưng
bök	đi	chôt	trở lại
bɔbrüng	----	chö	cột
bɔlük	quá tệ	chrih	kỳ, lạ
bɔngai	người	chuah	cát
bɔr	làm	dah	làm nhanh
bɔrn	chúng ta	dang	như
bɔt	đắp đậm	dang-ěi	bày giờ
bri	rừng	dăm	con
brong	gùi lớn	deh	----

Bahnar	Yuǎn	Bahnar	Yuǎn
dêh	đất nước	gó-gař	chờ
dék	đỡ lên	gógǔnh	đi sấp
dǐ	cũng	goḥ	được, biết
dǐng-dǔng	võng	hal	hả (họng)
dohia	thường thường	ha	hả ! (cười)
dohning	ngày mai	hang-hōng	trần-trưởng
dörng	nǚa, từ	hăt-hot	hăp-tăp
drang	năm phoi	hěi	hồi-nãy
drěi	cây đa	hĕl-hol	buôn
dröh	đi sớm	hi	nó, ông ấy
duh	cũng	hĕ	----
'dak	nước	hloḥ	hơn
'dang	xong	hloī	liền
'dao	cái gươm	hlōh	lǚng
'de	người ta	hlōp	kin
'děi	có	hlōk	ngủ mê
'dĕl	như hồi nãy	hmoi	khóc
'dř	hết	hmō	đề dành
'dř-'dăng	tất cả	hmot	không muốn
			nǚa
'don	tai, trí	hnam	cái nhà
'dunh	lâu	hngor	ngày
'durk	đỡ lên	hnha	đi
e	anh, mày	hō	nhé
erih	sống	hōdah	hay là
et	uống	hō'dah	rút
ěi	ấy	hōkap	cái bẫy
gah	bên, về	hōkěnh	cá trê
glēh	mệt	kokok	chiếc chiếu
glōm	quăng	hōlěnh	nói dối
gđ	chờ	homřng	ngạnh cá

Bahnar	Yuǎn	Bahnar	Yuǎn
ho'mon	kè chuyện	khǎn	měn
hong'ōp	kết	khě	dến (bây giờ)
hōnih	chõ	kb <small>y</small> n	dám
hotailh	xa	khõm	mãi
hoyuh	hơi	khôch	tốn
hõm	có... không	khõng	phùng
hrēng	trãm	khu	có lẽ
hrip	hit	khul	loại
huai	không sao, khỏi	kial	gió
huay	----	kiă	tại, theo
iě	nhỏ	kiăp	đúng
iök	lấy	kiék	con ma
iung	dày	kiø	cái gì
iǔ	sợ	kít ler	con chảng-hiu
ĩnh	tôi	klaih	rồi đó
jat	lãm	klak	ruột
ják	đi	kon	con
jě	gần	Kon Günd	(làng) Kon Günd
jih	ngoài	kôch	đào
jǐ	đau	kõng	đói
jǐ	là	kõ	----
jor	không được	kõ'bao	bao
johngom	lòng	kõdih	của mình
jrõm	gặp	kõdõu	chạy
jur	xuõng	kõdû	lung
ka	con cá	kõlih	vì
kah	à	kõ'le	nhin, ngó
kăp	cắn	kõnh	chút nữa
kě	nồi	kõ'na	nên
khan	nói	kõ'neng	lân lân

Bahnar	Yuǎn	Bahnar	Yuǎn
kopal	trên	lui	tin
kopen	cái khố	'long	cây
koplah	lúc	'lõng	đẹp, tốt
kosõ	chiều	mah	mà phải
kotah	nhảy xuống	mă	mà
kotă	lúc (áy)	măk	mặc kệ
kotăp	trứng	măng	tối, đêm
kotõng	nghe	măt	mắt
kol	đầu	măt	tên
krao	kêu	met-mot	ngồi yên
kră	già	mě	mẹ
krăp	chờ xem	m්l	túc
kré	mát hòn	mřnh	một
kro	khô	môch	lặn
krong	sông	mônh	một
krôh	cái gùi	moha	huống chi
krup	dẽ sợ	mu	những
la-yo'	bao giờ,	'mǎn	đề, đặt
	khi nào	'moi	bắt chước
lah	mà !	'moř	làm trước
Lao	Lào	nai	khác
lêch	ra	năm	đi
lě	----	năng	coi, xem
ling-lang	luôn luôn	ngôi	choi
loi	hơn	ngonh	chán
lôch	chết	ning-mônh	mai-mốt
lôh	úá	noh	đó
lor	nhiều	nol	thủ
loré	biết	noh	hả ?
lök	trái	nör	lời
lõm	trong		

Bahnar	Yuǎn	Bahnar	Yuǎn
'nao	mói	pojing	làm
'nă	cười	polēi	làng
'năk	gài	polēo	chim oành-oạch
'năr	ngày	polong	thử
'nhēng	đem theo	polōch	giết
'nhik	cái cuốc	pōm	làm
'nu	đúra	ponōt	cái đậm
oaih	----	poră	kề
oěi	ở	potīl	giải nghĩa
ô	ồ, oi	poyan	mùa
ôh	ồ,	put	tin
ôn	dău	puăñ	bốn
ɔ	oi	pǔng	----
ǒu	này, đây	rai	càng
pam	rồ	ră	kề
pang	đậu	rău	thúc dày
pă	không	roi	ruồi
păng	và, với	rő	----
pêng	(số) ba	rōng	dắng sau
phe	gạo	rōp	bắt
phř	no	rogah	mệt
plăt	suốt	rogēi	giỏi
po	chính nó, chinh tôi	Roh	Roh (tên)
poh	mở	roheng	----
pōm	(một) cái	romo	con bò
pochah	bề	ronō	sứa-soạn
podoi	nghi	sa	ăn
podük	bụng	sar-bar	có chuyện
po'dř	làm cho hết	săng	đã
pogē	buổi sáng	sem	con chim

Bahnar	Yuǎn	Bahnar	Yuǎn
sōng	ăn cơm	tōdrō-	củ-động
sō-sōn	hòn-hồ	tōdrōm	làm mãi
sōkă	vui-vẻ	tokan	vội-vàng
sōnēp	không nghĩ lại	tol	trả lời
sō'ngon	buôn	toluh	vội-vàng
sō	hồi trước	tōm	cây
sō-ki	ngày xưa	tōmam	đồ
sōu	cháu	tōpai	con thỏ
s्रōih	sớm	tōpă	thật
sđng	ở dưới	tōpo atuch	cuối cùng
tak	cây giáo	tōpu	ồ
tam	chưa	tōng	nếu
tăp	dòng	trăm	ngầm
teh	đất	trong	đường
tep	ngủ	trōm	lỗ, trong
thđng	----	trō	đúng
thoi	như	truh	tới, đến
ti	tay	tuơ	tùy
tih	lớn, to	tük	bỏ
tō	lớn bằng	vh	không
tō	cái, con	ňnh	lửa
lōk	lên	wă	muốn
tōch	hết	wăñ	rảnh
tō	nắng	wih	về
tō	ở, tại	yaih	giờ
tōbū	đập	yao	----
tō'ba	cành cây	yă	cái (gi)
tōchēng	nghĩ	yo	đâu
tōdrong	chuyện	yōng-bri	hởm qua

Ấn-hành trong khuôn-khổ chương-trình  
hợp-tác giữa Sở Học-Liệu, Bộ Giáo-  
Dục và Phái Bộ Kinh-Tế Hoa-Kỳ tại  
Việt-Nam

Trung-Tâm Khảo-Cứu Thương-Ngữ  
Kontum, Việt-Nam

Viện Chuyên-Khảo Ngữ-Học  
Saigon, Việt-Nam  
Tháng 3 năm 1967  
Ấn-hành 5.000 cuốn